

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH QUẢNG NGÃI**

Bản án số: **51/2019/HS-PT**
Ngày: 21-10-2019

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT N
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT N
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NGÃI

- **Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:**

- **Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:** Ông Trần Mười

- **Các Thẩm phán:** Bà Trần Thị Bé

Ông Nguyễn Văn Năm

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Việt Trang - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Ngãi.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Ngãi tham gia phiên tòa:**
Ông Lương Thanh Tú - Kiểm sát viên

Ngày 21 tháng 10 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Ngãi xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 49/2019/TLPT-HS ngày 13/8/2019 đối với bị cáo Trần Quang V, do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 43/2019/HS-ST ngày 03/7/2019 của Tòa án nhân dân thành phố Q, tỉnh Quảng Ngãi.

Bị cáo có kháng cáo:

Họ và tên: Trần Quang V; sinh năm: 1963, tại tỉnh Bình Định; nơi cư trú: thôn P, xã C, huyện P, tỉnh Bình Định; nghề nghiệp: buôn bán phế liệu; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: N; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt N; con ông Trần Quang Đ (Chết) và bà Hồ Thị D; có vợ tên là Nguyễn Thị Phương T và có 03 con, lớn nhất sinh năm 1990, nhỏ nhất sinh năm 2006; tiền án, tiền sự: không;

Nhân thân:

- Ngày 15/01/2019, bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện P, tỉnh Bình Định khởi tố về tội “*Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có*”.

- Ngày 04/4/2019, bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện H, tỉnh Bình Định khởi tố về tội “*Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có*”; bị cáo tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

Người bào chữa cho bị cáo Trần Quang V: Ông Trần Hồng P - Luật sư Công ty Luật E, thuộc Đoàn luật sư thành phố Hồ Chí Minh, có mặt.

Ngoài ra, còn có các bị cáo Nguyễn Văn H, Hoàng Đức S, Nguyễn Tiến N không kháng cáo, không bị kháng cáo, kháng nghị.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Từ tháng 8/2018 đến cuối tháng 11/2018, các đối tượng Nguyễn Văn H, Hoàng Đức S, Nguyễn Tiến N lợi dụng sơ hở của người dân và các chùa, nhà thờ, dinh trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi để thực hiện nhiều vụ trộm cắp tài sản gồm các loại đồ thờ cúng, bộ lư đồng, lư nhang, tẩu hương, đồng hồ đeo tay, loa thùng, xe

mô tô. Tổng giá trị tài sản các bị cáo trộm cắp là 102.150.000 đồng. Để tiêu thụ tài sản, các bị cáo Nguyễn Văn H, Hoàng Đức S, Nguyễn Tiến N đã nhiều lần mang tài sản trộm cắp được bán cho bị cáo Trần Quang V, cụ thể:

Lần 1: Vào khoảng 01 giờ ngày 23/9/2018, Nguyễn Tiến N và Nguyễn Văn H lén lút vào trong Dinh Bà thuộc phường T, thành phố Q trộm cắp số tiền công đức 1.000.000 đồng; một bộ lư đồng nhỏ gồm: 01 cặp chân đèn bằng đồng cao 35cm, 01 đỉnh lư hương có đế bằng đồng cao 45cm; một bộ lư đồng lớn gồm: 01 cặp chân đèn bằng đồng cao 50cm, 01 đỉnh lư hương có đế bằng đồng cao 60cm. Sau khi trộm cắp, N và H bán 02 bộ lư đồng cho Trần Quang V với giá tiền 1.500.000 đồng, V bán lại cho ông Nguyễn Văn A với giá tiền 3.187.500 đồng, Trần Quang V thu lợi bất chính 1.687.500 đồng.

Ngày 13/3/2019, Hội đồng định giá trong Tổ tụng hình sự thành phố Q kết luận:

- 01 bộ lư đồng gồm: 01 cặp chân đèn bằng đồng cao 35cm, 01 đỉnh lư hương có đế bằng đồng cao 45cm, trị giá 1.800.000 đồng.

- 01 bộ lư đồng gồm: 01 cặp chân đèn bằng đồng cao 50cm, 01 đỉnh lư hương có đế bằng đồng cao 60cm, trị giá 5.000.000 đồng.

Tổng giá trị tài sản Trần Quang V tiêu thụ là **6.800.000 đồng**.

Lần 2: Vào khoảng 01 giờ ngày 17/10/2018, Nguyễn Tiến N và Nguyễn Văn H lén lút vào trong chùa Quang H ở thôn 4, xã Đ, huyện M, tỉnh Quảng Ngãi trộm cắp 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Blade màu đen, biển kiểm soát 76G1-198XX của bà Bùi Thị Thu T. Sau khi trộm cắp N và H bán xe trên cho Trần Quang V với giá tiền 4.000.000 đồng, Trần Quang V sử dụng chiếc xe mô tô này làm phương tiện đi lại.

Ngày 28/12/2018, Hội đồng định giá trong Tổ tụng hình sự huyện M kết luận: xe mô tô biển kiểm soát 76G1-198XX, nhãn hiệu Honda wade Blade có giá trị là **9.990.000 đồng**.

Lần 3: Vào khoảng 01 giờ ngày 13/11/2018, Hoàng Đức S điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 75H5-09XX chở Nguyễn Tiến N đi tìm tài sản trộm cắp. Khi đến Dinh Bà thuộc phường T, thành phố Q, N và S lén vào bên trong lấy trộm tiền công đức 60.000 đồng, 01 lư nhang bằng đồng đường kính 15cm, 01 lư nhang ba chân bằng đồng đường kính 20cm, 01 chuông gia trì bằng đồng cao 12cm. Sau khi trộm cắp S và N đem bán các đồ đồng cho Trần Quang V với giá tiền 300.000 đồng, V bán lại cho ông Nguyễn Văn A với giá tiền 637.500 đồng, thu lợi bất chính 337.500 đồng.

Hội đồng định giá trong Tổ tụng hình sự thành phố Q kết luận:

- 01 lư nhang bằng đồng đường kính 15cm trị giá 1.000.000 đồng.

- 01 lư nhang ba chân bằng đồng đường kính 20cm trị giá 4.500.000 đồng.

- 01 chuông gia trì bằng đồng cao 12cm trị giá 250.000 đồng.

Tổng giá trị tài sản Trần Quang V tiêu thụ là **5.750.000 đồng**.

Lần 4: Vào khoảng 01 giờ ngày 14/11/2018, Hoàng Đức S điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 75H5-09XX chở Nguyễn Văn H đi tìm tài sản trộm cắp. Khi đến chùa Mỹ Long thuộc phường T, thành phố Q, S và H lén vào trong chùa lấy trộm số tiền công đức là 1.000.000 đồng, 01 chuông gia trì bằng đồng cao 17cm, 01 chuông gia trì bằng đồng cao 15cm, 01 chuông gia trì bằng đồng cao 12cm, 01 cặp chân đèn bằng đồng cao 50cm, 01 cặp chân đèn bằng đồng cao

35cm. Sau khi trộm cắp các đối tượng trên bán cho Trần Quang V với giá tiền 2.100.000 đồng, Văn bán lại cho ông Nguyễn Văn A với giá tiền 3.102.500 đồng, thu lợi bất chính 1.002.500 đồng.

Hội đồng định giá trong Tổ tụng hình sự thành phố Q kết luận:

- 01 chuông gia trì bằng đồng cao 17cm trị giá 1.800.000 đồng.
- 01 chuông gia trì bằng đồng cao 15cm trị giá 600.000 đồng.
- 01 chuông gia trì bằng đồng cao 12cm trị giá 350.000 đồng.
- 01 cặp chân đèn bằng đồng cao 50cm trị giá 1.200.000 đồng.
- 01 cặp chân đèn bằng đồng cao 35cm trị giá 750.000 đồng.

Tổng giá trị tài sản Trần Quang V tiêu thụ là **4.700.000 đồng**.

Lần 5: Vào rạng sáng ngày 18/11/2018, Hoàng Đức S điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 75H5-09XX chở Nguyễn Văn H, Nguyễn Tiến N đi tìm tài sản trộm cắp. Khi đến trước nhà thờ Phú Hòa thuộc xã T, thành phố Q, S và N lên vào bên trong nhà thờ trộm cắp 01 đỉnh lư hương có đế bằng đồng, 01 cặp chân đèn bằng đồng, 01 tẩu hương hình con gà bằng đồng. Sau khi trộm cắp các đối tượng trên bán cho Trần Quang V với giá tiền 1.100.000 đồng, V bán lại cho ông Nguyễn Văn A với giá tiền 2.337.500 đồng, thu lợi bất chính 1.237.500 đồng.

Hội đồng định giá trong Tổ tụng hình sự thành phố Q kết luận:

- 01 đỉnh lư hương có đế bằng đồng trị giá 4.500.000 đồng.
- 01 cặp chân đèn bằng đồng cao 55cm trị giá 1.200.000 đồng.
- 01 tẩu hương hình con gà bằng đồng trị giá 2.000.000 đồng.

Tổng giá trị tài sản Trần Quang V tiêu thụ là **7.700.000 đồng**.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 43/2019/HS-ST ngày 03/7/2019 của Tòa án nhân dân thành phố Q, tỉnh Quảng Ngãi quyết định:

Tuyên bố: Trần Quang V phạm tội “*Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có*”.

Áp dụng: Khoản 1 Điều 323; điểm s, v khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 và Điều 38 Bộ luật hình sự 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Trần Quang V 09 (chín) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt đi thi hành án.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn tuyên phạt các bị cáo Nguyễn Văn H 04 năm tù, Hoàng Đức S 03 năm tù, Nguyễn Tiến N 30 tháng tù về tội “*Trộm cắp tài sản*”, tuyên về phần bồi thường thiệt hại, xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo luật định.

Ngày 22/7/2019, bị cáo Trần Quang V có đơn kháng cáo xin được hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Trần Quang V vẫn giữ nguyên nội dung kháng cáo.

Quan điểm của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Ngãi tại phiên tòa phúc thẩm về việc giải quyết vụ án: Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo Trần Quang V về tội “*Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có*” theo quy định tại Khoản 1 Điều 323 Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Bị cáo Trần Quang V kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin hưởng án treo. Tuy nhiên, trong vụ án này, bị cáo phạm tội nhiều lần, nên thuộc trường hợp không được cho hưởng án treo theo quy định của pháp luật. Đồng thời, xét nhân thân bị cáo đang bị Viện kiểm sát nhân dân huyện P và huyện H, tỉnh Bình Định truy tố về cùng

tội “*Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có*”. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo xin hưởng án treo của bị cáo. Tại cấp phúc thẩm, bị cáo cung cấp thêm tài liệu mới là Biên bản giám định y khoa kết luận bị cáo bị tổn thương cơ thể 71%, mức độ khuyết tật nặng, nên cần áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm p khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự cho bị cáo. Xét thấy bị cáo có thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mới, ngoài ra bị cáo bị bệnh nặng, nên đề nghị Hội đồng xét xử xem xét chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo, xử phạt bị cáo ở mức đầu khung hình phạt.

Quan điểm của người bào chữa cho bị cáo: Về các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được áp dụng cho bị cáo: Tòa án cấp sơ thẩm đã áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s, v khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự cho bị cáo Trần Quang V là đúng quy định của pháp luật, đồng thời thống nhất với đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Ngãi về việc áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm p khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự cho bị cáo. Ngoài các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự nêu trên, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét áp dụng thêm 03 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm b, h, i khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự cho bị cáo với lý do: Bị cáo tự nguyện giao nộp các tài sản đã mua của các bị cáo trộm cắp lại cho Cơ quan điều tra và đã nộp lại toàn bộ số tiền thu lợi bất chính 4.264.500 đồng; hành vi của bị cáo gây thiệt hại không lớn; bị cáo chưa có tiền án, tiền sự nên lần phạm tội này là phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Ngoài ra, bị cáo còn có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự như: Sức khỏe bị cáo rất kém, mắc nhiều bệnh và được kết luận khuyết tật nặng 71%, cần được chăm sóc y tế thường xuyên; hoàn cảnh gia đình bị cáo khó khăn. Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo 09 tháng tù là nặng và bị cáo có đủ điều kiện được hưởng án treo theo quy định. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng thêm các điểm b, h, i khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 36; Điều 65 Bộ luật hình sự, chấp nhận kháng cáo của bị cáo Trần Quang V, giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, cho bị cáo được hưởng án treo hoặc cải tạo không giam giữ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo Trần Quang V khai nhận: Bị cáo làm nghề thu mua phế liệu tại thôn P, xã C, huyện P, tỉnh Bình Định, vào khoảng thời gian từ ngày 23/9/2018 đến ngày 18/11/2018, khi các bị cáo Nguyễn Văn H, Hoàng Đức S, Nguyễn Tiến N đem các đồ dùng thờ cúng bằng đồng như: chân đèn, đỉnh lư hương, chuông gia trì, lư nhang, tầu hương hình con gà và xe mô tô đến bán cho bị cáo, thì bị cáo Trần Quang V biết rõ đây là những tài sản do các bị cáo Nguyễn Văn H, Hoàng Đức S, Nguyễn Tiến N trộm cắp mà có, nhưng vì ham lợi nên bị cáo vẫn nhiều lần mua những tài sản này rồi đem bán lại cho ông Nguyễn Văn A để kiếm lời. Riêng đối với chiếc xe mô tô biển kiểm soát 76G1-198XX bị cáo sử dụng làm phương tiện đi lại. Tổng giá trị tài sản phạm pháp bị cáo tiêu thụ là 34.940.000 đồng, thu lợi bất chính số tiền 4.264.500 đồng. Do đó,

Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo Trần Quang V về tội “*Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có*” quy định tại khoản 1 Điều 323 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[2] Xét kháng cáo xin được hưởng án treo của bị cáo: Bị cáo kháng cáo xin hưởng án treo với lý do: Bị cáo bị mắc nhiều bệnh như tăng huyết áp vô căn, dẫn đến biến chứng đi lại khó khăn, tiểu đường, loét dạ dày, nhồi máu cơ tim, máu không đông phải tái khám định kỳ và uống thuốc thường xuyên; hoàn cảnh gia đình khó khăn, bị cáo là lao động chính; bị cáo phạm tội lần đầu, thành khẩn khai báo, tự nguyện bồi thường thiệt hại, khắc phục hậu quả; được Bộ trưởng Bộ Quốc Phòng tặng bằng khen hoàn thành tốt nhiệm vụ trong thời gian tại ngũ. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s, v khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật hình sự đã được cấp sơ thẩm áp dụng cho bị cáo. Tại cấp phúc thẩm, bị cáo cung cấp thêm tình tiết mới, bị cáo đã nộp toàn bộ số tiền thu lợi bất chính nhưng đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự đã được áp dụng cho bị cáo, bị cáo được Hội đồng giám định y khoa Sở Y tế Bình Định kết luận bị cáo bị tổn thương cơ thể 71%, mức độ khuyết tật nặng, đối với tình tiết này cần áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm p khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự cho bị cáo.

Tuy nhiên, xét về nhân thân, bị cáo đang bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện P và huyện H, tỉnh Bình Định khởi tố về tội “*Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có*”. Đồng thời, trong vụ án này bị cáo 05 lần thực hiện hành vi phạm tội là thuộc trường hợp tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự. Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét, đánh giá đúng tính chất, mức độ hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo nên xử phạt bị cáo 09 tháng tù là phù hợp; mặt khác căn cứ khoản 5 Điều 3 Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao, hướng dẫn về áp dụng án treo thì bị cáo phạm tội nhiều lần nên thuộc trường hợp không cho hưởng án treo. Vì vậy, Hội đồng xét xử phúc thẩm không chấp nhận kháng cáo xin hưởng án treo của bị cáo Trần Quang V. Tuy nhiên, xét thấy bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và tại cấp phúc thẩm bị cáo có tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mới, bị cáo đang bị bệnh nặng, nên xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[3] Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[4] Đề nghị của người bào chữa về việc xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[5] Bị cáo Trần Quang V không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[6] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355, điểm c khoản 1 Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận một phần kháng cáo của bị cáo Trần Quang V. Sửa bản án hình sự sơ thẩm số 43/2019/HS-ST ngày 03/7/2019 của Tòa án nhân dân thành phố Q, tỉnh Quảng Ngãi.

Áp dụng: Khoản 1 Điều 323; điểm p, s, v khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 và Điều 38 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Trần Quang V 06 (sáu) tháng tù về tội “*Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có*”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo đi thi hành án.

2. Bị cáo Trần Quang V không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

4. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Quảng Ngãi;
- Sở Tư pháp tỉnh Quảng Ngãi;
- VKSND thành phố Q;
- TAND thành phố Q;
- Công an thành phố Q;
- Chi cục THADS thành phố Q;
- Bị cáo;
- Người bào chữa;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Trần Mười